**CÂU HỎI ÔN TẬP**

**Câu 1: Mô hình phổ biến để xây dựng CSDL quan hệ là:**

A. Mô hình dữ liệu quan hệ

B. Mô hình phân cấp

C. Mô hình hướng đối tượng

D. Mô hình cơ sỡ quan hệ

**Câu 2: Các khái niệm dùng để mô tả mô hình dữ liệu quan hệ là:**

A. Tất cả ý được nêu ra trong câu hỏi này

B. Cấu trúc dữ liệu

C. Các ràng buộc dữ liệu

D. Các thao tác, phép toán trên dữ liệu

**Câu 3: Thao tác trên dữ liệu có thể là:**

A. Tất cả đều đúng

B. Thêm bản ghi

C. Xoá bản ghi

D. Sửa bản ghi

**Câu 4: Thuật ngữ "quan hệ" dùng trong hệ CSDL quan hệ là để chỉ đối tượng:**

A. Bảng

B. Kiểu dữ liệu của một thuộc tính

C. Hàng

D. Cột

**Câu 5: Thuật ngữ "bộ" dùng trong hệ CSDL quan hệ là để chỉ đối tượng:**

A. Hàng

B. Bảng

C. Kiểu dữ liệu của một thuộc tính

D. Cột

**Câu 6: Thuật ngữ "thuộc tính" dùng trong hệ CSDL quan hệ là để chỉ đối tượng:**

A. Cột

B. Bảng

C. Hàng

D. Kiểu dữ liệu của một thuộc tính

**Câu 7: Thuật ngữ "miền" dùng trong hệ CSDL quan hệ là để chỉ đối tượng:**

A. Kiểu dữ liệu của một thuộc tính

B. Bảng

C. Hàng

D. Cột

**Câu 8: Phát biểu nào về hệ QTCSDL quan hệ là đúng?**

A. Phần mềm dùng để tạo lập, cập nhật và khai thác CSDL quan hệ

B. Phần mềm dùng để xây dựng các CSDL quan hệ

C. Phần mềm Microsoft Access

D. Phần mềm để giải các bài toán quản lí có chứa các quan hệ giữa các dữ liệt

**Câu 9: Trong hệ CSDL quan hệ, miền là:**

A. Kiểu dữ liệu của một thuộc tính

B. Kiểu dữ liệu của một bảng

C. Tập các thuộc tính trong một bảng

D. Tập các kiểu dữ liệu trong Access

**Câu 10: Phát biểu nào trong các phát biểu sau là sai khi nói về miền?**

A. Mỗi một thuộc tính có thể có hai miền trở lên

B. Các miền của các thuộc tính khác nhau không nhất thiết phải khác nhau

C. Hai thuộc tính khác nhau có thể cùng miền

D. Miền của thuộc tính họ tên thường là kiểu text

**Câu 11: Đặc điểm nào sau đây là đặc trưng của một quan hệ trong hệ CSDL quan hệ?**

A. Tên của các quan hệ có thể trùng nhau

B. Quan hệ không có thuộc tính đa trị hay phức tạp

C. Mỗi thuộc tính có một tên phân biệt và thứ tự các thuộc tính là quan trọng

D. Các bộ là phân biệt và thứ tự các bộ không quan trọng

**Câu 12: Cho bảng dữ liệu dưới dây: Có các lí giải nào sau đây cho rằng bảng đó không phải là một quan hệ trong hệ CSDL quan hệ? (Hình ThuocTinhPhucHop.jpg)**

A. Có thuộc tính là phức hợp

B. Không có thuộc tính tên người mượn

C. Tên các thuộc tính bằng chữ Việt

D. Số bản ghi quá ít.

**Câu 13: Cho bảng dữ liệu dưới đây: Bảng này không là một quan hệ trong hệ CSDL quan hệ, vì: (Hình ThuocTinhDaTri.jpg)**

A. Có thuộc tính là đa trị

B. Có hai bản ghi có cùng giá trị thuộc tính số thẻ là TV - 02

C. Ðộ rộng các cột không bằng nhau

D. Có bản ghi chưa đủ các giá trị thuộc tính

**Câu 14: Khẳng định nào là chính xác khi nói về khoá?**

A. Khoá là tập các thuộc tính vừa đủ để phân biệt được các cá thể trong bảng

B. Khoá là tập tất cả các thuộc tính để phân biệt được các cá thể trong bảng

C. Khoá là tập các thuộc tính để phân biệt được các cá thể trong bảng

D. Khoá là một thuộc tính để phân biệt được các cá thể trong bảng

**Câu 15: Phát biểu nào sai trong các phát biểu sau khi nói về khoá chính?**

A. Một bảng có thể có nhiều khoá chính

B. Nếu dữ liệu trong cột khóa chính không trùng nhau và không bỏ trống thì có thể chọn là khóa chính

C. Dữ liệu trong cột khóa chính không được trùng nhau

D. Dữ liệu trong cột khóa chính không được bỏ trống

**Câu 16: Khi cập nhật dữ liệu vào bảng, ta không thể để trống trường nào sau đây?**

A. Khóa chính

B. Khóa và khóa chính

C. Khóa chính và trường bắt buộc điền dữ liệu

D. Tất cả các trường của bảng

**Câu 17: Danh sách của mỗi phòng thi gồm có các trường : STT, Họ tên học sinh, Số báo danh, phòng thi. Ta chọn khoá chính là :**

A. Số báo danh

B. STT

C. Phòng thi

D. Họ tên học sinh

**Câu 18: Giả sử một bảng có 2 trường MAHS (Mã Học sinh) và HOTEN (Họ tên) thì nên chọn trường MAHS làm khoá chính hơn vì :**

A. Trường MAHS là duy nhất, trong khi đó trường HOTEN không phải là duy nhất

B. Trường MAHS là kiểu số, trong khi đó trường HOTEN không phải là kiểu số

C. Trường MAHS đứng trước trường HOTEN

D. Trường MAHS là trường ngắn hơn

**Câu 19: Hai bảng trong một CSDL quan hệ liên kết với nhau thông qua :**

A. Thuộc tính khóa

B. Địa chỉ của các bảng

C. Tên trường

D. Thuộc tính của các trường được chọn (không nhất thiết phải là khóa)

**Câu 20: Trong cơ sở dữ liệu của một kỳ thi có 3 bảng được nối liên kết dưới đây, theo em thì khi nhập dữ liệu cho các bảng thì nhập phải nhập theo thứ tự nào (Hình QuanHe1-n.jpg)**

A. THI\_SINH → DIEM\_THI → DANH\_PHACH

B. DANH\_PHACH → DIEM\_THI → THI\_SINH

C. DANH\_PHACH → THI\_SINH → DIEM\_THI

D. Tùy ý

**Câu 21: Trong bảng sau đây, mỗi học sinh chỉ có một mã số (Mahs), thì khoá chính của bảng là: (Hình KhoaChinh.jpg)**

A. Khoá chính = {Mahs}

B. Khoá chính = {HoTen, Ngaysinh, Lop, Diachi, Toan}

C. Khoá chính = {HoTen, Ngaysinh, Lop, Diachi, Li}

D. Khoá chính = {HoTen, Ngaysinh, Lop, Diachi}

**Câu 22: Cho các bảng sau: DanhMucSach(MaSach, TenSach, MaLoai), LoaiSach(MaLoai, LoaiSach), HoaDon(MaSach, SoLuong, DonGia). Để biết giá của một quyển sách thì cần những bảng nào ?**

A. DanhMucSach, HoaDon

B. HoaDon

C. DanhMucSach, LoaiSach

D. HoaDon, LoaiSach

**Câu 23: Để xác định miền cho thuộc tính Diem trong bảng DIEM\_THI ta dùng lệnh nào sau đây**

A. Between 0 And 10

B. For 0 to 10

C. 0..10

D. 0-10